

Số: 145/KH-THS2MM

Mường Pôn, ngày 19 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
TỰ ĐÁNH GIÁ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2025- 2026

Căn cứ Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ GDĐT về Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư 22/2018/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Bộ GDĐT Thông tư Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT;

Căn cứ văn bản số 11/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 về Thông tư ban hành quy định về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;

Căn cứ công văn số Công văn số 4173/TLĐ-ToC ngày 28/5/2025 của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam về việc sắp xếp tổ chức công đoàn theo Kết luận số 157/KL-TW ngày 25/5/2025 của Bộ chính trị.

Thực hiện văn bản số 2616/SGDĐT-GDMNTH, ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục - Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026

Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Mường Mươn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ kiểm định chất lượng năm học 2025 – 2026 gồm những nội dung như sau:

I.Mục đích tự đánh giá

- Tự đánh giá là thể hiện tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động của nhà trường, làm rõ thực trạng, quy mô chất lượng, hiệu quả hoạt động theo chức năng nhiệm vụ và phù hợp với mục đích, sứ mạng của nhà trường. Từ đó có cái nhìn hoàn chỉnh về nhà trường để xác định rõ tầm nhìn, điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ thách thức, đề xuất chiến lược, kế hoạch biện pháp nhằm nâng cao chất lượng.

- Tự đánh giá là nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện nhà trường, để giải trình với các cơ quan chức năng về thực trạng chất lượng giáo dục của nhà trường; để cơ quan chức năng đánh giá và công nhận trường tiểu học đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục. Kiến nghị với cơ quan cấp trên chỉ đạo, hỗ trợ mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng và hiệu quả.

II. Phạm vi tự đánh giá

Tự đánh giá theo bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành bao gồm: Các hoạt động của trường PT DTBT tiểu học Số 2 Mường Mươn theo 5 tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trong một chu kỳ kiểm định chất lượng do Bộ giáo dục Đào tạo quy định. Phạm vi được đánh giá là 1

khóa học từ 2021 đến 2026.

III. Công cụ tự đánh giá

Sử dụng tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 và Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 Thông tư Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT.

IV. Hội đồng tự đánh giá

1. Thành phần Hội đồng TĐG

Hội đồng TĐG được thành lập theo Quyết định số 116/QĐ-THS2MM, ngày 17 tháng 9 năm 2025 của trường PTDTBT tiểu học số 2 Mường Mươn, Hội đồng gồm có 15 thành viên

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Bà Nguyễn Thị Liễu	Hiệu trưởng	Chủ tịch hội đồng
2	Bà Nguyễn Thị Hoa	Phó Hiệu trưởng	Phó chủ tịch
3	Bà Nguyễn Thị Dung	Phó Hiệu trưởng	Phó chủ tịch
4	Bà Tòng Thị Cương	Giáo viên	Thư ký hội đồng
5	Ông Lò Văn Nghĩa	Tổng PT Đội	Ủy viên Hội đồng
6	Bà Quảng Thị Khuyên	Tổ trưởng Tổ 1	Ủy viên Hội đồng
7	Ông Nguyễn Trung Đức	Tổ phó Tổ 1	Ủy viên Hội đồng
8	Bà Trần Thị Hồng	Tổ trưởng Tổ 2,3	Ủy viên Hội đồng
9	Bà Lò Thị Thơm	Tổ phó Tổ 2,3	Ủy viên Hội đồng
10	Bà Phạm Thị Kim Nhung	Tổ trưởng Tổ 4,5	Ủy viên Hội đồng
11	Bà Trần Thị Tám	Tổ phó tổ 4,5	Ủy viên Hội đồng
12	Ông Tòng Văn Biên	Tổ trưởng tổ VP	Ủy viên Hội đồng
13	Bà Phạm Thị Thanh	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng
14	Bà Trần Thị Nguyệt	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng
15	Trần Thị Bích Hồng	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng

2.Thành phần ban chỉ đạo

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
Chủ tịch hội đồng			

1	Nguyễn Thị Liễu	Hiệu trưởng	Chỉ đạo chung
Phó chủ tịch hội đồng			
2	Nguyễn Thị Hoa	Phó HT	Thư ký, viết báo cáo tự đánh giá của hội đồng Trực tiếp chỉ đạo nhóm tiêu chuẩn 1,2,5
3	Nguyễn Thị Dung	Phó HT	Trực tiếp chỉ đạo nhóm tiêu chuẩn 3,4

3) Nhóm thư ký:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Thị Hoa	Phó hiệu trưởng	Tổng hợp các số liệu và viết báo cáo tự đánh giá của trường
2	Tòng Thị Cương	Giáo viên	Thư ký nhóm 1
3	Trần Thị Bích Hồng	Giáo viên	Thư ký nhóm 2
4	Lường Thị Lan	Giáo viên	Thư ký nhóm 3
5	Trần Thị Tám	TPCM khối 4,5	Thư ký nhóm 4
6	Lường Văn Bính	Giáo viên	Thư ký nhóm 5

4. Các nhóm công tác

**DANH SÁCH NHÓM CÔNG TÁC SỐ 1
PHỤ TRÁCH TIÊU CHUẨN 1**

TT	Họ và tên	Chức danh	Nhiệm vụ
1	Trần Thị Hồng	Nhóm trưởng	Chỉ đạo đánh giá Tiêu chuẩn 1
2	Tòng Thị Cương	Thư ký	Viết báo cáo tiêu chuẩn 1
3	Hoàng Thịnh Vượng	Thành viên	Thu nhập thông tin, minh chứng, hoàn thành phiếu đánh giá tiêu chí thuộc tiêu chuẩn 1
4	Thào Thị Sĩa	Thành viên	
5	Nguyễn Văn Quyết	Thành viên	

**DANH SÁCH NHÓM CÔNG TÁC SỐ 2
PHỤ TRÁCH TIÊU CHUẨN 2**

TT	Họ và tên	Chức danh	Nhiệm vụ
1	Phạm Thị Kim Nhung	Nhóm trưởng	Chỉ đạo đánh giá tiêu chuẩn 2
2	Trần Thị Bích Hồng	Thư ký	Viết báo cáo tiêu chuẩn 2

3	Phạm Huy Hùng	Thành viên	Thu nhập thông tin, minh chứng, hoàn thành phiếu đánh giá tiêu chí thuộc tiêu chuẩn 2
4	Nguyễn Quốc Hùng	Thành viên	
5	Trần Thị Bích Phượng	Thành viên	

**DANH SÁCH NHÓM CÔNG TÁC SỐ 3
PHỤ TRÁCH TIÊU CHUẨN 3**

TT	Họ và tên	Chức danh	Nhiệm vụ
1	Quàng Thị Khuyên	Nhóm trưởng	Chỉ đạo đánh giá tiêu chuẩn 3
2	Hoàng Thị Tư	Thư ký	Viết báo cáo tiêu chuẩn 3
3	Lò Thị Yến	Thành viên	Thu nhập thông tin, minh chứng, hoàn thành phiếu đánh giá tiêu chí thuộc Tiêu chuẩn 3
4	Nguyễn Văn Tuyến	Thành viên	
5	Lường Văn Bính	Thành viên	

**DANH SÁCH NHÓM CÔNG TÁC SỐ 4
PHỤ TRÁCH TIÊU CHUẨN 4**

TT	Họ và tên	Chức danh	Nhiệm vụ
1	Lò Thị Thom	Nhóm trưởng	Chỉ đạo đánh giá Tiêu chuẩn 4
2	Trần Thị Tám	Thư ký	Viết báo cáo tiêu chuẩn 4
3	Nguyễn Trung Đức	Thành viên	Thu nhập thông tin, minh chứng, hoàn thành phiếu đánh giá tiêu chí thuộc tiêu chuẩn 4
4	Trần Thị Nguyệt	Thành viên	
4	Lò Văn Khăm	Thành viên	

**DANH SÁCH NHÓM CÔNG TÁC SỐ 5
PHỤ TRÁCH TIÊU CHUẨN 5**

TT	Họ và tên	Chức danh	Nhiệm vụ
1	Phạm Thị Thanh	Nhóm trưởng	Chỉ đạo đánh giá Tiêu chuẩn 5
2	Lường Thị Lan	Thư ký	Viết báo cáo tiêu chuẩn 5
3	Lò Văn Nghĩa	Thành viên	Thu nhập thông tin, minh chứng,

4	Mào Văn Niệm	Thành viên	hoàn thành phiếu đánh giá tiêu chí thuộc Tiêu chuẩn 5
---	--------------	------------	---

5. Phân công thực hiện nhiệm vụ

a) Nhóm thư ký

- + Đ/c Nguyễn Thị Hoa – PCT- Tổng hợp chung
- + Đ/c Trần Thị Hồng – Nhóm trưởng – Tổng hợp nhóm công tác số 1
- + Đ/c Phạm Thị Kim Nhung – Nhóm trưởng – Tổng hợp nhóm công tác số 2
- + Đ/c Quàng Thị Khuyên – Nhóm trưởng – Tổng hợp nhóm công tác số 3
- + Đ/c Lò Thị Thom – Nhóm trưởng – Tổng hợp nhóm công tác số 4
- + Đ/c Phạm Thị Thanh – Nhóm trưởng – Tổng hợp nhóm công tác số 5

b) Các nhóm công tác, cá nhân.

- + Nhóm công tác số 1: Tiêu chuẩn 1
- + Nhóm công tác số 2: Tiêu chuẩn 2
- + Nhóm công tác số 3: Tiêu chuẩn 3
- + Nhóm công tác số 4: Tiêu chuẩn 4
- + Nhóm công tác số 5: Tiêu chuẩn 5

V. Tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá

1. Thời gian: 01 ngày (ngày 22/9/2025)

2. Thành phần: CB, GV, NV toàn trường.

3. Nội dung chương trình tập huấn:

- Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 và Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 Thông tư Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT;

- Công văn số 5932/BGDĐT – QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông và các tài liệu hướng dẫn.

- Tập huấn cách thu thập minh chứng, sắp xếp minh chứng theo hộp, cách mã hóa minh chứng, cách xử lý và phân tích các minh chứng, cách đưa minh chứng, cách đánh giá tiêu chí.

VI. Dự kiến các nguồn lực (Nhân lực, tài chính,...) và thời điểm cần huy động/ cung cấp.

* Đối với các tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm cần huy động	Ghi chú
Tiêu chuẩn 1	Tiêu chí 1.1	Hiệu trưởng (PHT), Đảng ủy xã, HĐND xã, Ban thanh tra nhân	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	

		dân		
	Tiêu chí 1.2	Hiệu trưởng (PHT),	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 1.3	Hiệu trưởng (PHT), Đảng ủy xã, chi bộ, chi đoàn TN, TPT Đội	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 1.4	Hiệu trưởng (PHT), tổ CM, tổ VP, kế toán, thư viện, thiết bị, giáo viên.	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 1.5	Hiệu trưởng (PHT), GV chủ nhiệm.	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 1.6	Văn thư, Hiệu trưởng (PHT), kế toán, máy tính cài các phần mềm	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 1.7	Chuyên môn, Hiệu trưởng (PHT), kế toán, giáo viên, nhân viên	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 1.8	Hiệu trưởng (PHT), thư ký tổ CM, thư ký hội đồng, giáo viên	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 1.9	Hiệu trưởng (PHT); Kế toán, ban thanh tra nhân dân	Tháng 10/2025đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 1.10	Hiệu trưởng (PHT), GV chủ nhiệm	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
Tiêu chuẩn 2	Tiêu chí 2.1	Hiệu trưởng (PHT), Văn thư, Máy tính cài phần mềm; Sở GD, Phòng GD&ĐT (Phòng VH-XH).	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 2.2	Hiệu trưởng (PHT), văn thư, bộ phận thi đua, GV toàn trường, Máy tính cài phần mềm;	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 2.3	Văn thư, Nhân viên kế toán, y tế, thư viện, thiết bị, bảo vệ, nuôi dưỡng, Máy tính cài phần mềm;	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 2.4	Bộ phận phụ trách phổ cập, giáo viên, bộ phận phụ trách thi đua;	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	

		văn thư, kế toán		
Tiêu chuẩn 3	Tiêu chí 3.1	Giáo viên, Văn thư, bộ phận phụ trách CSVC	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 3.2	Văn thư, bộ phận phụ trách CSVC, hiện trạng nhà trường, thư viện, thiết bị, kế toán	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 3.3	Giáo viên, Kế toán, văn thư, thiết bị, phụ trách CSVC	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
Tiêu chuẩn 4	Tiêu chí 4.1	Hiệu trưởng (PHT), BDDCMHS, GVCN	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 4.2	Hiệu trưởng (PHT), Chi đoàn TN, Đội TNTP	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
Tiêu chuẩn 5	Tiêu chí 5.1	Hiệu trưởng (PHT), tổ CM, Văn thư	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 5.2	GV, Hiệu trưởng (PHT), văn thư	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 5.3	Tổng phụ trách đội, ban phong trào, Hiệu trưởng (PHT), văn thư	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 5.4	Cán bộ phụ trách phổ cập, văn thư	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	
	Tiêu chí 5.5	Hồ sơ chuyên môn, hồ sơ phổ cập, văn thư	Tháng 10/2025 đến tháng 5/2026	

VII. Lập bảng danh mục mã minh chứng.

(Danh mục kèm theo)

VIII. Thời gian và nội dung hoạt động.

Thời gian	Nội dung hoạt động
Tuần 2,3 Từ 08-19/9/2025	- Họp lãnh đạo nhà trường để thảo luận dự kiến các thành viên Hội đồng TĐG và các vấn đề liên quan đến triển khai hoạt động TĐG. - Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng TĐG. - Họp Hội đồng TĐG để: - Công bố quyết định thành lập Hội đồng TĐG; - Thảo luận về nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng TĐG; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm công tác và cá nhân; - Dự kiến thuê chuyên gia tư vấn để giúp Hội đồng TĐG triển

	khai hoạt động TĐG (nếu có); - Dự thảo và ban hành Kế hoạch TĐG. 4. Phổ biến Kế hoạch TĐG đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và các bên liên quan.
Tuần 4 Từ 22-26/9/2025	1. Tổ chức hội thảo/tập huấn/hội nghị về nghiệp vụ TĐG cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường và các bên liên quan. 2. Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng cho từng tiêu chí.
Tuần 1 Từ 29/9-03/10/2025	1. Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện: - Xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng cho từng tiêu chí (tiếp theo việc tuần 2); - Phân loại và mã hoá các minh chứng thu được. 2. Hội đồng TĐG thảo luận các minh chứng cho từng tiêu chí đã thu thập được và lập Bảng danh mục mã minh chứng. 3. Các nhóm chuyên trách, cá nhân viết các Phiếu đánh giá tiêu chí.
Năm học 2025-2026	Các nhóm chuyên trách, cá nhân viết các Phiếu đánh giá tiêu chí (tiếp theo việc tuần 4).
Năm học 2025-2026	Họp hội đồng tự đánh giá để: - Thảo luận về những vấn đề phát sinh từ các minh chứng thu được, những minh chứng cần thu thập bổ sung và các vấn đề liên quan đến hoạt động T - Các nhóm chuyên trách, cá nhân báo cáo nội dung của từng Phiếu đánh giá tiêu chí với Hội đồng TĐG; - Chỉnh sửa, bổ sung các nội dung của Phiếu đánh giá tiêu chí (trong đó đặc biệt chú ý đến kế hoạch cải tiến chất lượng); - Thu thập, xử lý minh chứng bổ sung (nếu có); - Dự thảo báo cáo TĐG.
Năm học 2025-2026	Họp hội đồng tự đánh giá để: Kiểm tra lại minh chứng được sử dụng trong báo cáo TĐG và các nội dung liên quan (nếu có); - Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung dự thảo báo cáo TĐG; - Thông qua báo cáo tự đánh giá đã chỉnh sửa, bổ sung; - Công bố dự thảo báo cáo TĐG trong nội bộ trường;

	- Thu thập các ý kiến đóng góp dự thảo báo cáo TĐG; - Bổ sung và hoàn thiện báo cáo TĐG sau khi có các ý kiến góp ý; - Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung và đề xuất những kế hoạch cải tiến chất lượng (nếu có).
Năm học 2025-2026	1. Các thành viên của Hội đồng TĐG ký tên vào danh sách trong báo cáo TĐG. Hiệu trưởng ký tên, đóng dấu và ban hành. 2. Gửi báo cáo TĐG và công văn trong đó có nội dung đã hoàn thành hoạt động TĐG cho cơ quan quản lý trực tiếp để lấy ý kiến. 3. Chỉnh sửa, bổ sung các ý kiến của cơ quan quản lý trực tiếp (nếu có). 4. Công bố bản báo cáo TĐG đã hoàn thiện trong nội bộ nhà trường. 5. Lưu trữ báo cáo TĐG, các minh chứng và các tài liệu liên quan theo quy định.
Năm học 2025-2026	1. Tổ chức thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng giai đoạn. 2. Cập nhật lại báo cáo TĐG (nếu cần) trước khi thực hiện việc đăng ký ĐGN với cơ quan có thẩm quyền.

VIII. Tổ chức thực hiện.

Căn cứ vào kế hoạch nêu trên, các nhóm, các bộ phận có liên quan sắp xếp thời gian và chương trình làm việc để hoàn thành công tác kiểm định chất lượng giáo dục đúng theo tiến độ báo cáo về bộ phận phụ trách trước ngày 10/5/2026.

Trên đây là kế hoạch tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2025 – 2026 của Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Mường Mươn.

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐG (thực hiện);
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên (thực hiện);
- Websiter trường
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Liễu
Hiệu trưởng trường PTDTBT Tiểu học
số 2 Mường Mươn

BẢNG DANH MỤC MÃ MINH CHỨNG

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát, ...	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Ghi chú
Tiêu chí 1.1: Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	1	[H1-1.1-01]	- KH chiến lược - KH phát triển SNGD của nhà trường			
	2	[H1-1.1-02]	Các báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường có đánh giá về việc thực hiện chiến lược phát triển của nhà trường.			
	3	[H1-1.1-03]	Nghị quyết ĐH Đảng bộ xã Mường Mươn lần thứ XX nhiệm kì 2020-2025. Đảng bộ xã Mường Pồn Lần thứ I, nhiệm kì 2025-2030.			
	4	[H1-1.1-04]	Nghị quyết HĐND các cấp về chỉ tiêu phát triển, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;			
	5	[H1-1.1-05]	Đường dẫn truy cập vào cổng thông tin điện tử của nhà trường có đăng tải nội dung chiến lược phát triển.			
	6	[H1-1.1-06]	Sổ nghị quyết nhà trường và KH nhiệm vụ năm học, KH tháng			
	7	[H1-1.1-07]	KH Ban TTND có giải pháp giám sát việc thực hiện phương			

			hướng chiến lược phát triển nhà trường			
	8	[H1-1.1-08]	Báo cáo sơ kết, tổng kết của Ban TTND có đánh giá giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược phát triển nhà trường			
	9	[H1-1.1-09]	Các biên bản giám Ban TTND về việc thực hiện phương hướng, chiến lược XD và phát triển của nhà trường.			
Tiêu chí: 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác	1	[H1-1.2-01]	Quyết định thành lập hội đồng thi đua khen thưởng			
	2	[H1-1.2-02]	Quyết định thành lập hội đồng kỉ luật			
	3	[H1-1.2-03]	Quyết định thành lập HĐ tư vấn. (Nếu có)			
	4	[H1-1.2-04]	Kế hoạch công tác của các hội đồng			
	5	[H1-1.2-05]	Biên bản họp các hội đồng theo từng thời điểm (thi đua, khen thưởng, xét học sinh, kỷ luật,...)			
	6	[H1-1.1-02]	Các báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường về hoạt động của các hội đồng			
	1	[H1-1.3-01]	Biên bản, Nghị quyết đại hội chi bộ trường PTDTBT THS2MM. Quyết định chuẩn y của Đảng ủy xã,			

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng CS Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	2	[H1-1.3-02]	KH chi bộ; Nghị quyết (Biên bản họp CB) ; Các báo cáo tổng kết hàng năm của chi bộ nhà trường			
	3	[H1-1.3-03]	Quyết định (Báo cáo) kiểm tra, giám sát; QĐ khen thưởng của Đảng Ủy xã ...			
	4	[H1-1.3-04]	Biên bản đại hội chi đoàn; Các quyết định thành lập chi đoàn hàng năm.			
	5	[H1-1.3-05]	Kế hoạch hoạt động của Đoàn thanh niên (Kế hoạch năm, tháng) ; biên bản các cuộc họp.			
	6	[H1-1.3-06]	Báo cáo tổng kết hoạt động đoàn thanh niên hàng năm			
	7	[H1-1.3-07]	Biên bản, Nghị quyết đại hội của Đội TNTP Hồ Chí Minh			
	8	[H1-1.3-08]	Sổ công tác Đội Báo cáo tổng kết hoạt động Đội thiếu niên hàng năm			
	9	[H1-1.3-09]	Quyết định thành lập Sao Nhi đồng, biên bản đại hội của Đội TNTP Hồ Chí Minh			
		[H1-1.3-10]	Quyết định thành lập, Kế hoạch hoạt động của Hội chữ thập đỏ, Chi hội khuyến học			
	10	[H1-1.1-02]	Báo cáo sơ kết, tổng kết nhà trường có nội dung đánh giá về hoạt động các đoàn thể.			

	11	[H1-1.3-11]	Các văn bản của cấp có thẩm quyền có đánh giá về hoạt động của các đoàn thể (Biên bản, báo cáo KQKT; QĐ khen thưởng ...			
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ CM và tổ VP	1	[H1-1.4-01]	Quyết định bổ nhiệm HT, P.HT			
	2	[H1-1.4-02]	Quyết định về việc thành lập các tổ chuyên môn và tổ văn phòng			
	3	[H1-1.4-03]	KHHĐ của tổ chuyên môn và tổ văn phòng theo tháng, năm học			
	4	[H1-1.4-04]	Sổ ghi nghị quyết của tổ chuyên môn và tổ văn phòng (Biên bản)			
	5	[H1-1.4-05]	Sổ ghi nội dung các cuộc họp chuyên môn của giáo viên.			
	6	[H1-1.4-06]	Biên bản kiểm kê tài liệu, thiết bị, tài sản, tài chính, hồ sơ của nhà trường hằng năm. Biên bản bàn giao công trình, hàng hóa, thiết bị.			
	7	[H1-1.4-07]	Biên bản họp xét đăng kí thi đua tổ			
	8	[H1-1.4-08]	Biên bản họp đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, BB xếp loại viên chức			
	9	[H1-1.4-09]	Kế hoạch,Báo cáo chuyên đề tổ			
	10	[H1-1.4-10]	Báo cáo sơ kết, tổng kết chuyên môn tổ			

Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học	1	[H1-1.5-01]	Sổ đăng bộ			
	2	[H1-1.5-02]	Bảng theo dõi sĩ số học sinh; (Sổ thống kê tổng hợp)			
	3	[H1-1.5-02]	Thống kê số lớp, học sinh từng năm học (Sổ thống kê tổng hợp)			
	4	[H1-1.5-03]	Sổ chủ nhiệm			
	5	[H1-1.5-04]	Biên bản bình bầu thi đua lớp			
	6	[H1-1.5-03]	Sơ đồ tổ chức bộ máy lớp học (Sổ chủ nhiệm)			
	7	[H1-1.5-05]	Các báo cáo sơ kết tổng kết của lớp			
	8	[H1-1.5-06]	Biên bản họp bầu lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng của các lớp, văn bản của giáo viên chủ nhiệm lớp chỉ định lớp trưởng, lớp phó luân phiên hằng năm.			
	9	[H1-1.5-07]	Bản tổng hợp thông tin về các lớp theo từng năm học (họ và tên giáo viên chủ nhiệm, họ và tên lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng, tổ phó) (của các lớp)			
	10	[H1-1.5-08]	Phiếu lấy ý kiến học sinh về việc tổ chức các hoạt động trong lớp			
	11	[H1-1.5-9]	Hình ảnh về việc tổ chức lớp học linh hoạt phù hợp với các hình thức hoạt động GD			

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính, tài sản	1	[H1-1.6-01]	Danh mục hồ sơ lưu trữ của nhà trường			
	2	[H1-1.6-02]	Sổ quản lý văn bản công văn đi, đến			
	3	[H1-1.6-03]	Các minh chứng về lưu trữ hồ sơ, văn bản: ảnh, danh sách các phần mềm theo dõi.			
	4	[H1-1.6-04]	Sổ quản lý tài sản, tài chính;			
		[H1-1.4-06]	Biên bản kiểm kê thiết bị, tài sản			
	5	[H1-1.6-05]	Các biên bản, kết luận, thông báo liên quan về quản lý hành chính, tài chính, tài sản của các cấp có thẩm quyền.			
	6	[H1-1.1-02]	Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường có nội dung đánh giá công tác quản lý hành chính, tài chính, tài sản.			
	7	[H1-1.6-06]	Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.			
	8	[H1-1.6-07]	Biên bản hoặc kết luận của cấp trên về quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường			
	9	[H1-1.6-08]	Phần mềm quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường			
	11	[H1-1.6-09]	Báo cáo quyết toán tài chính theo quý, theo năm và biên bản kiểm kê tài sản.			
	12	[H1-1.6-10]	Kế hoạch, tờ trình huy động nguồn tài chính, nhà trường (			

			KHHGD)			
Tiêu chí 1.7: Quản lý CBGV và nhân viên	1	[H1-1.7-01]	Kế hoạch BDTX Cán bộ quản lý, giáo viên			
	2	[H1-1.7-02]	Kế hoạch bồi dưỡng hằng năm của giáo viên (KHBDTX cá nhân).			
	3	[H1-1.7-03]	Kế hoạch giáo dục nhà trường các năm			
	4	[H1-1.7-04]	Các văn bản, biên bản cuộc họp có liên quan (Nội dung, biên bản SHCM trường)			
	5	[H1-1.5-02]	Sổ thống kê tổng hợp có Danh sách CBQL, giáo viên, nhân viên của nhà trường hằng năm.			
	6	[H1-1.7-05]	Quyết định phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên hằng năm			
	7	[H1-1.1-02]	Báo cáo sơ kết, tổng kết các năm có nội dung đánh giá quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên.			
	8	[H1-1.7-06]	Bảng nhận chế độ lương và các chế độ phụ cấp khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.			
	9	[H1-1.7-07]	Quyết định, giấy triệu tập cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đi học tập bồi dưỡng của các năm (nếu có).			
	10	[H1-1.7-08]	Văn bằng chứng chỉ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Giấy chứng nhận GVDG các cấp			

	11	[H1-1.7-09]	Biên bản, nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động hằng năm.			
	12	[H1-1.7-10]	Quyết định khen thưởng của các cấp đối với CB, GV, NV hằng năm			
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	1	[H1-1.7-03]	Kế hoạch GD nhà trường các năm học			
	2	[H1-1.8-01]	Kế hoạch giáo dục- kế hoạch môn học hằng năm của tổ chuyên môn			
	2	[H1-1.5-03]	Sổ chủ nhiệm.			
	3	[H1-1.8-02]	Sổ khen thưởng, kỷ luật.			
	4	[H1-1.7-04]	Sổ ghi nội dung các cuộc họp chuyên môn ; Biên bản họp chuyên môn			
	5	[H1-1.8-03]	Báo cáo sơ kết, tổng kết về công tác chuyên môn			
	6	[H1-1.5-02]	Sổ thống kê tổng hợp có: Danh sách CBQL, giáo viên, nhân viên của nhà trường hằng năm.			
	8	[H1-1.4-05]	Sổ ghi nội dung các cuộc họp của GV			
	9	[H1-1.8-04]	Biên bản, thông báo kết quả kiểm tra của cấp trên có nội dung chuyên môn			
	10	[H1-1.1-02]	Báo cáo sơ kết, tổng kết các năm có nội dung đánh giá Quản lý các hoạt động giáo dục.			

	11	[H1-1.8-05]	Quyết định khen thưởng học sinh			
	12	[H1-1.8-06]	Bằng khen, Giấy khen, Giấy chứng nhận,... của cấp có thẩm quyền			
Tiêu chí 1.9: Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở	1	[H1-1.7-09]	Biên bản, nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động hằng năm.			
	2	[H1-1.9-01]	Hồ sơ tiếp công dân (nếu có)			
	3	[H1-1.1-08]	Báo cáo của ban thanh tra nhân có nội dung thực hiện quy chế dân chủ			
	4	[H1-1.1-02]	Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường có nội dung việc thực hiện quy chế dân chủ			
	5	[H1-1.9-02]	Quy chế dân chủ cơ sở.			
	6	[H1-1.9-03]	Quy chế phối hợp giữa nhà trường công đoàn			
	7	[H1-1.9-04]	Hồ sơ và các biểu thống kê công khai của nhà trường. (Thu chi ngân sách, chất lượng giáo dục, chế độ gv,nv và học sinh)			
	8	[H1-1.9-05]	Kế hoạch, biên bản kiểm tra nội bộ			

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự an toàn trường học	1	[H1-1.10-01]	Kế hoạch, Phương án phòng cháy chữa cháy, CHCN; Phòng tránh dịch bệnh. Kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, đảm bảo an ninh trật tự, phòng tránh tệ nạn xã hội... Cam kết của học sinh-phụ huynh			
	2	[H1-1.10-02]	Văn bản phối hợp với cơ quan có nội dung liên quan (Công an, y tế,...)			
	3	[H1-1.10-03]	Hợp đồng với tổ chức, cá nhân (bảo vệ, NV nấu ăn, nhà cung cấp thực phẩm)			
	4	[H1-1.10-04]	Kế hoạch VSATTP; Bản cam kết đảm bảo về vệ sinh an toàn thực phẩm (của nhà trường, đơn vị cung cấp thực phẩm).			
	5	[H1-1.10-05]	Biên bản triển khai các phương án phòng cháy chữa cháy, tai nạn thương tích, đảm bảo an ninh trật tự, phòng tránh tệ nạn xã hội, ...			
	6	[H1-1.10-06]	Hộp thư góp ý của nhà trường			
	7	[H1-1.10-07]	Công khai số điện thoại của nhà trường			
	8	[H1-1.1-02]	Các báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường có đánh giá về việc			

			thực hiện tượng kì thị, vi phạm về bình đẳng giới, bạo lực học đường trong lớp, trường;			
	9	[H1-1.10-08]	Phiếu hỏi (lấy ý kiến) học sinh về hiện tượng kì thị, bạo lực, vi phạm về bình đẳng giới trong lớp, trường			
	10	[H1-1.10-09]	Các bài viết tuyên truyền về chủ đề bình đẳng giới, bạo lực học đường, phòng chống bạo lực xâm hại...			
	11	[H1-1.1-02]	Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường có nội dung về đảm bảo an ninh trật tự an toàn trường học			
	12	[H1-1.10-10]	Hình ảnh diễn tập phòng cháy, chữa cháy			

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Tiêu chí	TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc người thực hiện	Ghi chú
Tiêu chí	1	[H1-1.4-01]	Các QĐ bổ nhiệm HT, PHT			
	2	[H1-1.7-08]	Văn bằng, chứng chỉ cán bộ quản lí.			
	3	[H1-1.7-07]	Văn bản triệu tập hiệu trưởng, phó hiệu trưởng tham dự các lớp học tập, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ.			

2.1: Tiêu chí đối với HT, Phó hiệu trưởng.	4	[H2-2.1-01]	Quyết định về việc xếp loại chuẩn nghề nghiệp hiệu trưởng, phó hiệu trưởng			
	5	[H2-2.1-02]	Kết quả đánh giá, xếp loại hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hằng năm;			
	6	[H1-1.7-10]	Quyết định khen thưởng của các cấp đối với CB QL hằng năm			
	7	[H2-2.1-04]	Kết quả học tập tại các lớp bồi dưỡng, tập huấn			
	8	[H2-2.1-05]	- Văn bản triệu tập học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị - Bằng tốt nghiệp lý luận chính trị.			
		[H2-2.1-06]	Phần mềm quản lý CBQL, GV, NV nhà trường (vnedu, pmis, CSDL ngành giáo dục)			
	9	[H2-2.1-07]	Biên bản lấy ý kiến của giáo viên, nhân viên góp ý về công tác quản lý giáo dục của nhà trường hằng năm.			
Tiêu chí: 2.2: Đối với giáo viên	1	[H1-1.5-02]	Danh sách giáo viên của nhà trường có thông tin về trình độ đào tạo (Sổ thống kê tổng hợp)			
	2	[H1-1.7-08]	Văn bằng chứng chỉ giáo viên			
	3	[H1-1.7-05]	Quyết định phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên hằng năm			
	3	[H2-2.2-01]	- Quyết định bổ nhiệm TPTĐ TNTPHCM			
	4	[H2-2.1-01]	Quyết định về việc xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên hằng năm			
	5	[H2-2.2-02]	Quyết định đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên hằng năm			
	6	[H1-1.7-10]	Quyết định khen thưởng của các cấp đối với GV hằng năm			

	7	[H1-1.1-02]	Các báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường có đánh giá về giáo viên			
	8	[H2-2.1-06]	Phần mềm quản lý CBQL, GV, NV nhà trường (vnedu, pmis, CSDL ngành giáo dục)			
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	1	[H2-2.3-01]	Quyết định tuyển dụng nhân viên (Hoặc hợp đồng lao động)			
	2	[H1-1.5-02]	Sổ thống kê tổng hợp có thông tin về nhân viên nhà trường			
	4	[H1-1.7-05]	Quyết định phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên hằng năm			
	5	[H1-1.7-10]	Quyết định khen thưởng của các cấp đối với NV hằng năm			
	6	[H2-2.2-02]	Quyết định đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên hằng năm			
	7	[H1-1.1-02]	Các báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường có đánh giá về nhân viên			
	8	[H2-2.3-02]	- Văn bằng chứng chỉ của nhân viên.			
	9	[H2-2.3-03]	- Chứng chỉ, chứng nhận bồi dưỡng của bảo vệ, nhân viên nấu ăn.			
	10	[H2-2.3-04]	Văn bản triệu tập nhân viên tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn.			
	11	[H2-2.1-06]	Phần mềm quản lý nhà trường (vnedu, pmis, CSDL ngành giáo dục)			
Tiêu chí 2.4: Đối	1	[H1-1.5-01]	Sổ đăng bộ			
	2	[H2-2.4-01]	Học bạ học sinh			
	3	[H2-2.4-02]	Phiếu hỏi về việc đảm bảo các quyền cho học sinh của nhà trường;			
	4	[H1-1.5-02]	Bảng thống kê độ tuổi học sinh hàng năm (Sổ thống kê tổng hợp)			
	5	[H1-1.1-02]	Các báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường có nội dung đánh giá chất lượng HS			

với học sinh	7	[H1-1.5-03]	Sổ chủ nhiệm			
	8	[H2-2.4-03]	Quyết định công nhận giải trong các cuộc thi của học sinh.			
	9	[H1-1.8-05]	Quyết định khen thưởng học sinh			
		[H2-2.1-06]	Phần mềm quản lý thông tin học sinh các năm (Phần mềm vnedu, cơ sở dữ liệu ngành giáo dục)			
		[H2-2.4-04]	Hồ sơ chế độ chính sách của học sinh: Chi phí học tập, bán trú, khuyết tật			
		[H2-2.4-05]	Hồ sơ HS khuyết tật hòa nhập			

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tiêu chí	TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc người thực hiện	Ghi chú
Tiêu chí 3.1: Địa điểm, quy mô, diện tích đảm bảo theo quy định	1	[H3-31-01]	- Hình ảnh địa điểm, vị trí về khuôn viên nhà trường. (Trung tâm, điểm lẻ)	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	2	[H3-3.1-02]	- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất điểm trung tâm và điểm bản.			
	3	[H3-3.1-03]	- Quyết định phê duyệt xây dựng nhà (điểm trung tâm và điểm bản)			

của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	4	[H3-3.1-04]	- Hồ sơ thiết kế cải tạo nâng cấp nhà trường. - Hồ sơ thiết kế cải tạo bổ sung nhà trường .	-		
	5	[H1-1.1-02]	Báo cáo sơ, tổng kết có đánh giá việc sử dụng hiệu quả CSVN.			
	6	[H1-1.6-04]	Sổ quản lý tài sản.			
Tiêu chí: 3.2: Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	1	[H3-3.2-01]	Các hình ảnh về khối phòng hành chính- quản trị (Phòng HT, Phó HT, Văn phòng, phòng bảo vệ)	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	2	[H3-3.2-02]	Hình ảnh khu vệ sinh CBGV,NV	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	3	[H3-3.2-03]	Hình ảnh khu để xe GV, NV	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	4	[H3-3.2-04]	Hình ảnh phòng học văn hóa (Biển lớp; Bàn, ghế học sinh; bàn, ghế giáo viên; bảng lớp; hệ thống chiếu sáng hệ thống quạt; hệ thống tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học;	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	5	[H3-3.2-05]	Hình ảnh các phòng học bộ môn: Tin học, ngoại ngữ, Âm nhạc, Mĩ thuật, Khoa học và Công nghệ.	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	6	[H3-3.2-06]	Biên bản kiểm kê tài sản, cơ sở vật chất.	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	7	[H3-3.2-07]	Hình ảnh phòng thư viện (Hình ảnh tên phòng, giá đựng và bảo quản sách, truyện...)	- Hiện trạng tại nhà trường.		

	8	[H3-3.2-08]	Hình ảnh phòng thiết bị (Tên phòng, hình ảnh giá, tủ để đựng và bảo quản thiết bị dạy học)	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	9	[H3-3.2-9]	Hình ảnh phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	10	[H3-3.2-10]	Hình ảnh phòng truyền thống	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	11	[H3-3.2-11]	Hình ảnh phòng Đội thiếu niên	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	12	[H3-3.2-12]	Hình ảnh phòng họp hội đồng	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	13	[H3-3.2-13]	Hình ảnh phòng Y tế trường học (Tên phòng, tủ đựng thuốc, dụng cụ y tế, giường bệnh)	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	14	[H3-3.2-14]	Hình ảnh nhà kho để dụng cụ chung và học phẩm	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	15	[H3-3.2-15]	Hình ảnh khu để xe học sinh	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	16	[H3-3.2-16]	Hình ảnh khu vệ sinh học sinh	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	17	[H3-3.2-17]	Hình ảnh cổng, hàng rào (trung tâm, điểm bản lẻ)	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	18	[H3-3.2-18]	Hình ảnh sân chơi, bãi tập (Trung tâm, bản lẻ)	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	19	[H3-3.2-19]	Hình ảnh khối phòng phục vụ sinh hoạt (nhà bếp, kho bếp, nhà ăn, nhà ở nội trú; phòng quản lý học sinh)	- Hiện trạng tại nhà trường.		

	20	[H1-1.1-02]	Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường có nội dung đánh giá về các khối phòng hành chính quản trị, học tập, hồ trwoj học tập, phụ trợ, sân chơi bãi tập, khối phòng phục vụ sinh hoạt ...			
	21	[H3-3.2-21]	Thẻ bàn giao sử dụng máy móc trang thiết bị phòng hiệu trưởng, phòng phó HT; văn phòng; phòng bảo vệ;			
	22	[H3-3.2-22]	Biên bản kiểm kê CSVC, tài sản, công cụ dụng cụ cuối năm. Biên bản kiểm kê thư viện cuối năm			
Tiêu chí 3.3: Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ Giáo	1	[H3-3.3-01]	Giấy chứng nhận nguồn nước sạch			
	2	[H3-3.3-02]	Các hình ảnh nguồn nước, bể nước, téc nước.			
	3	[H3-3.3-03]	Các hình ảnh hệ thống thoát nước			
	4	[H3-3.3-04]	Báo cáo có đánh giá về nguồn nước sử dụng trong nhà trường.			
	5	[H3-3.3-05]	Hợp đồng cung cấp điện			
	6	[H3-3.3-06]	Tư liệu, hình ảnh hệ thống công tơ, đường dây điện trong nhà trường	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	7	[H3-3.3-07]	Sơ đồ thiết kế hệ thống phòng cháy, chữa cháy			
	8	[H3-3.3-08]	Hình ảnh máy bơm, hệ thống trụ, đường ống, hệ thống báo cháy...	- Hiện trạng tại nhà trường.		
	9	[H3-3.3-09]	Hợp đồng kết nối mạng Internet			

dục và Đào tạo	10	[H3-3.3- 10]	Hình ảnh khu tập kết xử lý rác thải			
	11	[H1-1.1-02]	Báo cáo sơ kết, tổng kết có đánh giá các hạng mục công trình được xây dựng kiên cố hoặc bán kiên cố (Kiên cố > 40%)			
	12	[H3-3.3- 11]	Thông kê danh mục thiết bị văn phòng, đồ dùng, đồ chơi của nhà trường			
	13	[H1-1.6-04]	Sổ quản lý tài sản, tài chính			
	14	[H1-1.4-06]	Biên bản kiểm kê thiết bị, tài sản			
	15	[H3-3.3- 12]	Hóa đơn mua sắm thiết bị, đồ dùng			
	16	[H3-3.3- 13]	Các tư liệu hình ảnh có liên quan về bàn, ghế cho GV, HS; bảng lớp, hệ thống chiếu sáng, quạt mát, tủ đựng hồ sơ, thiết bị tại phòng học bộ môn			
	17	[H3-3.3- 14]	Biên bản kiểm tra của các cấp đánh giá về quản lý sử dụng tài sản, thiết bị			

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tiêu chí	TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc người thực hiện	Ghi chú
Tiêu chí 4.1: Ban	1	[H4- 4.1-01]	Văn bản thành lập ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, trường (Nghị quyết, biên bản họp PHHS các năm)			

đại diện cha mẹ học sinh	2	[H4-4.1-02]	Kế hoạch hoạt động của Ban đại diện CMHS			
	3	[H4-4.1-03]	Nghị quyết và kế hoạch công tác của BD DCMHS			
	4	[H4-4.1-04]	Báo cáo các hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh			
	5	[H4-4.1-05]	Báo cáo sơ kết, tổng kết hoạt động của BD DCMHS			
	6	[H4-4.1-06]	Các hình ảnh, nội dung liên quan đến việc phối kết hợp giữa nhà trường với BD DCMHS			
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	1	[H1-1.1-06]	Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác của nhà trường			
	2	[H4-4.2-01]	Các văn bản của nhà trường tham mưu, phối hợp với cấp Ủy Đảng, chính quyền địa phương để thực hiện kế hoạch giáo dục			
	3	[H4-4.2-02]	Các văn bản phối hợp với chính quyền địa phương. Các báo cáo liên quan của chi bộ Đảng, của nhà trường, và các tổ chức khác trong nhà trường.			
	4	[H1-1.1-02]	Báo cáo sơ kết, tổng kết năm học có nội dung liên quan			
	5	[H4-4.2-03]	Kế hoạch, tờ trình huy động nguồn tài chính nhà trường (KHXXHHGD)			
	6	[H1-1.6-04]	Sổ quản lý tài sản, tài chính;			
	7	[H4-4.2-04]	Biên bản họp giữa ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường.			

	8	[H4-4.2-05]	Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường có nội dung đánh giá các hoạt động của BĐDCMHS			
	9	[H4-4.2-06]	Kế hoạch sử dụng và bảo quản nguồn tài trợ.			
	10	[H4-4.2-07]	Sổ công tác Đội			
	11	[H4-4.2-08]	Báo cáo tổng kết hoạt động Đội thiếu niên hàng năm			

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Tiêu chí	TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc người thực hiện	Ghi chú
Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường	1	[H5-5.1-01]	Thông tư, quyết định ... chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học			
	2	[H5-5.1-02]	Các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục (các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác chuyên môn cấp tiểu học)			
	3	[H1-1.7-03]	Kế hoạch giáo dục nhà trường các năm			
	4	[H1-1.8-01]	Kế hoạch giáo dục- kế hoạch môn học hàng năm của tổ chuyên môn			
	5	[H5-5.1-03]	Kế hoạch dạy học tuần của các tổ chuyên môn			
	6	[H1-1.1-02]	Báo cáo sơ kết, tổng kết hàng năm có đánh giá.			

	7	[H1-1.8-04]	Các biên bản, thông báo kết quả kiểm tra đánh giá của các cấp có thẩm quyền về thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường			
Tiêu chí: 5.2: Thực hiện chương trình GDPT cấp tiểu học	1	[H5-5.2-01]	Kế hoạch dạy học tuần của giáo viên			
	2	[H5-5.2-02]	Kế hoạch bài dạy (giáo án) của giáo viên			
	3	[H1-1.7-04]	Sổ ghi nội dung và biên bản SH chuyên môn trường			
	4	[H1-1.9-05]	Biên bản kiểm tra và phiếu dự giờ (Hồ sơ kiểm tra nội bộ)			
	5	[H1-1.8-05]	Các hình thức khen thưởng của học sinh (QĐ khen thưởng)			
	6	[H5-5.2-01]	Bảng tổng hợp đánh giá kết quả giáo dục của học sinh hàng năm			
	7	[H1-1.8-03]	Báo cáo sơ kết, tổng kết về công tác chuyên môn			
	8	[H2-2.4-05]	Hồ sơ giáo dục đối với học sinh khuyết tật hòa nhập.			
Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác	1	[H1-1.7-03]	Kế hoạch giáo dục nhà trường các năm			
	2	[H5-5.3-01]	Kế hoạch chỉ đạo HĐTN-SHDC			
	3	[H4-4.2-07]	Sổ công tác đội,			
	4	[H4-4.2-08]	Báo cáo tổng kết hoạt động Đội thiếu niên hàng năm			
	5	[H5-5.3-02]	Hình ảnh, video các hoạt động TN, HĐ tập thể, tuyên truyền			
	6	[H5-5.3-03]	Quyết định đạt giải các hội thi			
	7	[H1-1.1-02]	Báo cáo sơ kết, tổng kết hàng năm có đánh giá.			
Tiêu chí	1	[H5-5.4-01]	Kế hoạch thực hiện công tác PCGDTH - XMC các năm			

5.4: Công tác PCGD tiểu học	2	[H5-5.4-02]	QĐ phân công nhiệm vụ của BCĐPC			
	3	[H5-5.4-03]	Kế hoạch tuyển sinh hàng năm; QĐ thành lập ban tuyển sinh, danh sách học sinh			
	4	[H5-5.4-04]	Hồ sơ phổ cập giáo dục tiểu học			
	5	[H1-1.5-01]	Sổ đăng bộ			
	6	[H1-1.1-02]	Báo cáo sơ kết, tổng kết hàng năm có đánh giá.			
Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục	1	[H1-1.5-01]	Sổ đăng bộ			
	2	[H5-5.2-01]	Bảng tổng hợp đánh giá kết quả giáo dục của học sinh hàng năm			
	3	[H5-5.2-02]	Sổ theo dõi kết quả đánh giá học sinh (Sổ thống kê tổng hợp)			
	4	[H2-2.4-01]	Học bạ học sinh (Học bạ giấy và HB số)			
	5	[H5-5.5-03]	QĐ công nhận học sinh HTCTTH các năm			
	6	[H5-5.4-04]	Hồ sơ phổ cập giáo dục tiểu học			
	7	[H1-1.1-02]	Báo cáo sơ kết, tổng kết (có nội dung đánh giá kết quả giáo dục)			